

VN-Index
1008,87 0,58% ↑ 221 76 ↓ 199

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN



VN-Index chứng kiến một phiên rung lắc mạnh mẽ sau những tin tức về Covid-19 ngày hôm qua, tuy nhiên kịch bản tốt đã diễn ra. Mặc dù mở cửa ở mức thấp (988,71) nhưng chỉ số đã liên tục leo dốc và hồi phục tích cực, đặc biệt trong phiên buổi chiều, đóng cửa tăng 5,79 điểm lên mức 1008,87. Độ rộng thị trường duy trì ở trạng thái cân bằng, với 221 mã tăng và 199 mã giảm. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn quay trở lại nâng đỡ chỉ số, với sự góp mặt của các ông lớn như VIC, VNM, VPB, VHM, VIB ... Trong khi đó VCB và BCM là 2 cổ phiếu tạo áp lực cho đà tăng của thị trường. Đà tăng mạnh mẽ lan tỏa đến nhiều nhóm ngành, trong đó Truyền thông (+4,04%), Ô tô và phụ tùng (+1,74%), Dịch vụ tài chính (+1,14%) là những ngành tăng mạnh mẽ nhất. Thanh khoản thị trường tăng so với phiên hôm qua, GTGD đạt 11,679 tỷ đồng. Khối ngoại mua ròng phiên thứ 3 liên tiếp, giá trị mua ròng đạt 390,66 tỷ đồng, tập trung vào các cổ phiếu VNM, VPB, VRE ... Thị trường có một phiên tích cực, lực cầu bắt đáy mạnh mẽ.

Hnx-Index
148,93 0,83% ↑ 103 60 ↓ 61

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Chỉ số mở cửa dưới vùng 1000 điểm trong phiên buổi sáng, cho thấy áp lực tương đối mạnh và tâm lý hoảng loạn của giới đầu tư trong phiên ATO. Tuy nhiên dòng tiền bắt đáy mạnh mẽ đã giúp chỉ số trở về sắc xanh tích cực Nhóm cổ phiếu ngân hàng rất khỏe với STB là mã đi ngược thị trường sớm nhất và mạnh mẽ nhất. Tiếp sau là các cổ phiếu ngân hàng khác như TCB, MBB, CTG, VPB, ACB, SHB ... Các chỉ báo kỹ thuật như RSI và Stochastic tiếp tục đi ngang trên vùng quá mua. Mức kháng cự gần nhất của chỉ số chính là vùng 1010, sau khi vượt qua vùng này, mức tiếp theo cần chinh phục sẽ là vùng 1030 điểm. Vùng 1000 điểm tiếp tục hỗ trợ cho chỉ số.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Mặc dù khởi đầu phiên VN-Index có động thái bán tháo và hoảng loạn, nhưng lực cầu bắt đáy mạnh mẽ đã giúp chỉ số phục hồi từ mức giảm hơn 14 điểm đầu ngày lên tăng 5,79 điểm so với tham chiếu. Tổng cộng chỉ số đã tăng gần 20 điểm trong ngày hôm nay. Nhà đầu tư nước ngoài cũng là một yếu tố hỗ trợ mạnh mẽ thị trường khi họ tích cực mua ròng hơn 300 tỷ trên sàn HOSE. Tuy nhiên đà phục hồi của mỗi cổ phiếu là khác nhau, đà phục hồi chủ yếu chỉ tập trung vào các nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, chứ chưa thực sự có tác động mạnh mẽ lên nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ. Khuyến nghị của chúng tôi tiếp tục là nắm giữ danh mục và để cho lãi chạy, cân nhắc hạ tỷ trọng khi chỉ số tiến lên các vùng cao 1025 -1030. Cân nhắc giải ngân vào một số mã chưa bứt phá, tăng mạnh như: CTR, VHC, PDR, GTN, . Chúc Quý nhà đầu tư một ngày giao dịch tốt lành!

*Cập nhật báo cáo phân tích CTR: Hiện tại CTR đã điều chỉnh về vùng 55 – 56 trong ngày hôm qua. Các nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân quanh vùng giá này, vùng cắt lỗ 53,75. Chốt lời 1 tại vùng 71, chốt lời 2 tại vùng 80,2

Analyst: Lê Nguyễn Đình Huỳnh. Email: Huynh.le@vfs.com.vn

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	35.5	22.9	5/8/2020	30.5	20			55.0%	
2	TCB	24.1	23	20/10/2020	26	20.9			4.8%	
3	DXG	13.9	11.9	4/11/2020	15	11			16.8%	
5	CTG	33.5	30.3	4/11/2020	38	28			10.6%	
6	VSC	48.05	42.1	4/11/2020	48	38			14.1%	
7	PHR	63.4	57.1	4/11/2020	70	54			11.0%	
8	MWG	116	106.1	11/11/2020	120	102			9.3%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua

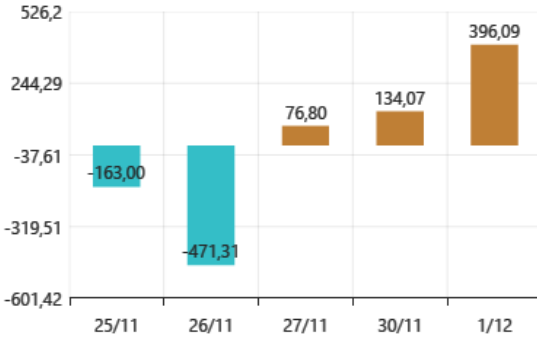
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHỐT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
16	VEA	44.3	43.5	25-08-20	60	40	45	04-09-20	3.4%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
17	DHC	45	44.4	09-09-2020	50	43.5	45.7	23-09-20	2.9%	CP có dấu hiệu suy yếu, tăng tỷ trọng tiền mặt
18	VIC	93	91.2	14/09/2020	110	90	94	25/09/2020	3.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
19	KDH	24.2	24.4	22/09/2020	28	23.8	24.35	25/09/2020	-0.2%	Cổ phiếu suy yếu & TT rủi ro
20	VNM	127.7	110	5/8/2020	132	103.5	127.7	25/09/2020	16.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
21	MPC	31.2	26.7	25/8/2020	34	25.5	31.8	25/09/2020	19.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
22	KDC	36.5	34.9	9/9/2020	39	32.5	37	29/09/2020	6.0%	Thị trường chung xấu
23	VRE	27.8	28.75	23/09/2020	35	27.3	28	29/09/2020	-3.3%	Thị trường chung xấu
24	MWG	104.3	76.5	5/8/2020	112	71.44	104.3	30/09/2020	36.3%	Chốt lời bảo toàn lợi nhuận
25	PNJ	61.2	59.6	14/09/2020	78	58	61.2	05/10/2020	2.7%	Thị trường rủi ro
26	CTR	45.6	41.4	14/09/2020	48	40.5	45.90	08/10/2020	10.9%	Thị trường rủi ro
27	DCM	12.4	12.5	4/11/2020	15	11.3	12.50	18/11/2020	0%	Cổ phiếu không hiệu quả
28	DPM	17.2	17	4/11/2020	21	16.3	17.2	20/11/2020	1.2%	Cổ phiếu không hiệu quả
29	CTR	62.9	47.5	4/11/2020	70	46	62.9	25/11/2020	32.4%	Đạt mục tiêu lợi nhuận 30%
30	DGC	47.9	45.4	11/11/2020	56	43.5	47.9	25/11/2020	5.5%	Hạ tỷ trọng cổ phiếu

TIN TỨC NỔI BẬT

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Giao dịch NĐTNN - Ngày



Giá trị mua ròng (Tỷ VND)

Giá trị bán ròng (Tỷ VND)



Mía đường Việt Nam khốn đốn trong "con lốc" đường ngoại

Báo Lao động | 2020-12-01T00:00:00

Đường ngoại giá rẻ được nhập ồ ạt về trong 11 tháng qua khiến ngành mía đường Việt Nam lao đao, nhiều doanh nghiệp có nguy cơ phá sản.

Việt Nam thực hiện đúng cam kết

Theo Hiệp hội Mía đường Việt Nam, sau nhiều năm duy trì chính sách bảo hộ đối với ngành mía đường, từ ngày 1.1.2020, Việt Nam bắt đầu thực hiện cam kết theo Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN (ATIGA), bằng cách không giới hạn lượng đường nhập khẩu từ các nước ASEAN và áp dụng mức thuế nhập khẩu 5%.

Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, trong 10 tháng của năm 2020, sau khi trừ đi lượng đường đã xuất theo loại hình sản xuất xuất khẩu, số lượng đường nhập khẩu vào thị trường trong nước lên đến 884.285 tấn, còn lớn hơn cả lượng đường sản xuất từ mía trong nước.

Trong đó, lượng đường mía nhập khẩu trực tiếp từ Thái Lan chiếm tỉ lệ 87,67%. Ngoài ra, lượng đường nhập khẩu từ các nước Malaysia, Campuchia, Indonesia, Myanmar cũng tăng mạnh...

Dưới tác động của "dòng thác" đường giá rẻ tràn vào thị trường trong nước, giá đường nội địa đã giảm xuống mức rất thấp, khiến cho giá mía của Việt Nam cũng rất thấp.

Nông dân trồng mía lao đao

Theo Hiệp hội Mía đường Việt Nam, giá mua mía thấp khiến nhiều nông dân trồng mía lâm vào cảnh nợ nần, phải bỏ ruộng mía vì căng đầu tư càng lỗ.

Đây chính là nguyên nhân khiến diện tích mía nguyên liệu trong niên vụ vừa qua suy giảm trầm trọng. Nếu như trước đây, cả nước có 40 nhà máy mía đường hoạt động thì trong niên vụ 2019-2020 chỉ còn 29 nhà máy mía đường hoạt động.

Niên vụ 2020-2021, dự báo sẽ là một năm tiếp tục nhiều khó khăn với ngành mía đường Việt Nam, đặc biệt trong điều kiện dịch COVID-19 vẫn diễn biến phức tạp. So với niên vụ 2019-2020, dự kiến sẽ có thêm 4 nhà máy đường gồm Sơn Dương, Nông Công, Vạn Phát và Phở Phong tiếp tục đóng cửa do không đảm bảo nguồn nguyên liệu, hoạt động không có hiệu quả.

Cần giải pháp bảo vệ ngành mía đường trong nước

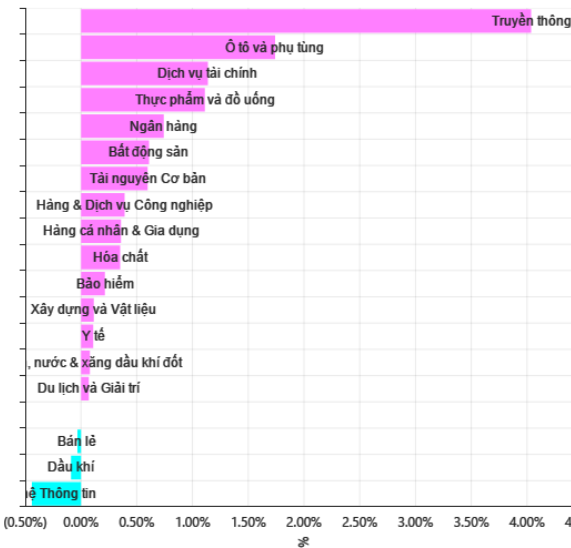
Ông Nguyễn Văn Lộc - quyền Tổng Thư ký Hiệp hội Mía Đường cho hay, Hiệp hội Mía Đường Việt Nam đã có đầy đủ cơ sở dữ liệu để xác định đường nhập khẩu có nguồn gốc từ Thái Lan là đường phá giá và được trợ cấp để bán phá giá ra thị trường nước ngoài (theo các định nghĩa của quy tắc thương mại của WTO).

Ngành mía đường cũng có bằng chứng về đường nhập khẩu bán phá giá gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước, cũng như có mối quan hệ nhân quả giữa hàng hóa nhập khẩu bán phá giá và thiệt hại nghiêm trọng của ngành sản xuất trong nước.

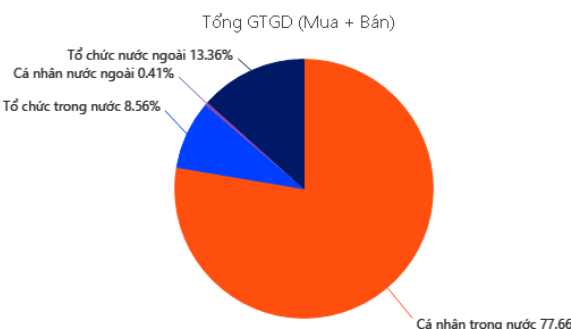
"Để "cứu" ngành mía đường trong nước và sinh kế của người nông dân trồng mía, Việt Nam hoàn toàn có thể quyết định áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại phù hợp với luật pháp quốc tế và các quy tắc giao thương của WTO đối với ngành đường là việc làm chính đáng nhằm bảo vệ ngành sản xuất, giúp tăng thu ngân sách và bảo vệ việc làm cho người trồng mía.

Điều này càng có ý nghĩa trong bối cảnh các nước khác trong khối ASEAN đang áp dụng các biện pháp

TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



THỐNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
1/12/2020	VN30F2012	14.30 (1.48%)	960.5	980.3	981	959.6	114,299	
1/12/2020	VN30F2101	12.50 (1.30%)	710	723	732	958.2	350	
1/12/2020	VN30F2103	13.90 (1.44%)	709.9	720	725.9	958.1	59	
1/12/2020	VN30F2106	11.80 (1.23%)	710	716	724.8	956	85	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
TDW	23,75	+1,55/+6,98%	40.000		PC1	22,20	-3,50/-13,62%	253.000	
LHG	34,50	+2,25/+6,98%	677.220		SJD	17,40	-1,95/-10,08%	201.000	
VSC	51,40	+3,35/+6,97%	565.400		VAF	9,86	-0,74/-6,98%	20.000	
YEG	47,15	+3,05/+6,92%	97.670		NAV	19,35	-1,45/-6,97%	40.000	
HU1	8,04	+0,52/+6,91%	20.020		TPC	7,75	-0,58/-6,96%	1.230	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
GMA	15,00	+3,40/+29,31%	23.000		VSM	11,90	-1,30/-9,85%	300.000	
CAN	28,60	+2,60/+10,00%	100.000		GLT	24,10	-2,60/-9,74%	2.000	
LUT	2,20	+0,20/+10,00%	72.400		HHC	87,00	-9,30/-9,66%	100.000	
ARM	52,00	+4,70/+9,94%	100.000		PSE	6,70	-0,70/-9,46%	2.000	
DNM	44,60	+4,00/+9,85%	48.900		VGP	23,80	-2,30/-8,81%	100.00	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
VNM	109,70	+1,50/+1,39%	900	97.902.399	CVT	51,60	-3,50/-6,35%	-1.370.660	-78.420.679
VPB	27,90	+1,10/+4,10%	3.072.290	83.172.719	GMD	28,50	+0,70/+2,52%	-2.350.530	-66.040.240
VRE	28,25	+0,05/+0,18%	1.815.610	50.981.001	HPG	35,60	+0,10/+0,28%	-1.119.480	-39.449.664
CTG	33,90	+0,40/+1,19%	1.375.000	46.023.292	FRT	24,30	+0,55/+2,32%	-1.042.900	-25.689.622
MBB	20,85	+0,50/+2,46%	1.610.290	32.971.221	VIC	105,00	+1,10/+1,06%	-110	-11.399.045

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.